

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày 29 tháng 11 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tao Văn Sơn, ông Lò Văn Chiên.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần P P** (Tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh năm: 19xx; tại: thị xã H, tỉnh A; nơi ĐKNKTT: Thôn 4, xã B, thị xã H, tỉnh A; Nơi đăng ký tạm trú và và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Lai Châu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Trần P, sinh năm 19xx và bà Trần T sinh năm: 19XX. Bị cáo có vợ là Lê H, sinh năm 19xx và 02 con; Tiền sự: Không

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án. Về tội trộm cắp tài sản. Đến ngày 07/3/2020 chấp hành xong hình phạt tù theo Giấy chứng nhận số 279 ngày 07/3/2020 của Trại giam Đồng Sơn.

Bị cáo bị tạm giữ, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ từ ngày 29/8/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đinh X** (Tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh năm: 1989; tại: thị xã K, tỉnh A; nơi ĐKNKTT: Thôn 5, xã B, thị xã H, tỉnh A; Nơi đăng ký tạm trú và và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Lai Châu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Đinh V, sinh năm 19xx và bà Hồ S, sinh năm: 19xx. Bị

cáo có vợ là Trương T H, sinh năm 19xx và 04 con; Tiền sự: Không. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ từ ngày 29/8/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Lý Thị T, sinh năm 19xx trú tại bản C, xã A, huyện Phong Thổ. Có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Lừu V T sinh năm: 19xx trú tại: Bản C, xã A, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 29 tháng 8 năm 2021, Trần P P, đăng ký HKTT là công nhân của công ty Long Thành Tây Nguyên đang ở lán công trình ở bản Van Hồ, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ do bản thân nghiện ma túy, không có tiền tiêu sài nên P đã nảy sinh ý định đi tìm xe máy trộm cắp để bán đi lấy tiền tiêu sài. P đi ra chỗ Đinh X, hiện đang làm cùng lán công trình với P. Gặp X, P nói với X “đang vật quá, đi tìm xem có xe máy nào không thì trộm cắp bán lấy tiền mua đồ chơi” (đồ ở đây là Heroine). Nghe P nói vậy thì X nói “sợ bị công an bắt lắm”. Thấy X nói vậy thì P nói “không sợ, có gì thì tôi chịu trách nhiệm hết”. Nghe P nói vậy thì X đồng ý và nói “ừ, đi thì đi”. Sau đó, X đi ra ngoài lán lấy chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, nhãn hiệu Sirius, màu **son đỏ - đen**, BKS: 25M1- 0910 của X chở P đi theo hướng Nậm Xe – Mường So để tìm xe máy trộm cắp. Khoảng 08 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực bản Vàng Thảm, xã Nậm Xe cả hai nhìn thấy 02 chiếc xe máy dựng ở lề đường, xung quanh không có người. Khi X điều khiển xe máy đi vượt lên vị trí hai chiếc xe trên khoảng 10m thì P có bảo X dừng xe lại và bảo X đưa chìa khóa xe cho P để P đi mở thử ổ khóa ở chiếc xe máy dựng ở lề đường vì thấy ổ khóa của chiếc xe đó rộng nên P lấy chìa khóa ở xe của X đi lại vị trí hai chiếc xe máy đó còn X thì vẫn ngồi ở yên xe máy chờ P. Khi đến nơi, P cắm chìa khóa xe vào ổ khóa của chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, Sirius, màu sơn trắng - đen, BKS 25B1- 046.00 của gia đình chị Lý T T, **thì thấy mở được khóa, P đề nổ máy xe**, thấy xe nổ máy thì P phóng luôn xe đi theo hướng Nậm Xe – Mường So, khi đi qua chỗ X đứng đợi thì P có “ơi” với X một tiếng ý là để thông báo cho X biết việc mình đã lấy được xe và chạy đi. X nghe thấy tiếng P “ơi” thì cũng **nổ xe** (đang không có chìa khóa) chạy theo P (do ổ khóa xe máy của X đã bị hỏng, không cần dùng chìa khóa vẫn đề nổ được xe) rồi chạy đuổi theo P. Khi P chạy xe máy đến chợ Mường So thì có dừng lại mượn điện thoại của người dân bán hàng trong chợ Mường So để gọi cho X nhưng do X đang điều khiển xe máy chạy theo P nên không biết có cuộc gọi đến. Thấy không gọi được cho X, P đã trả lại điện thoại rồi tiếp tục điều khiển xe máy vừa trộm cắp được đi theo hướng lên xã Bản Lang mục đích để tìm nơi bán xe máy lấy tiền tiêu sài. Do P phóng xe máy nhanh nên X

không đuổi kịp theo P, khi đến chợ Mường So thì X không đuổi theo P nữa mà đi vào chợ Mường So để lấy thực phẩm về cho công nhân ở lán công trình nấu ăn. Khi P điều khiển xe đến khu vực C7, thuộc bản Nà Cúng, xã Bản Lang thì có dừng lại, mượn điện thoại của một người đi đường gọi điện thoại cho X. Khi X đang ở chợ Mường So thì thấy có một số điện thoại lạ gọi điện đến, X nghe máy thì nhận ra đó là P. P có nói với X là đi lên Bản Lang đón P, X đồng ý. Sau đó P đứng ở lề đường đợi X lên. X sau khi nghe P nói vậy thì không lấy thực phẩm nữa mà điều khiển xe máy tiếp tục đi lên xã Bản Lang. Khi P gặp X ở Bản Lang thì P có nói với X là “giờ đi tìm xem có chỗ nào để bán xe lấy ít tiền”. Nghe P nói vậy thì X đồng ý. Sau đó X điều khiển xe máy của X, P điều khiển xe máy vừa trộm cắp được đi theo hướng Bản Lang - Đào San để tìm nơi bán xe.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 29 tháng 8 năm 2021, chị Lý T T đi làm nương quay về vị trí đỗ xe máy thì phát hiện không thấy chiếc xe máy của mình. Chị T đã xuống Công an xã Nậm Xe trình báo về việc bị kẻ gian trộm cắp mất chiếc xe máy trên. Sau khi nhận được tin báo của chị T, Công an xã Nậm Xe đã tiến hành truy tìm chiếc xe và thông báo nội dung sự việc cho công an các xã lân cận để cùng truy tìm. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29 tháng 8 năm 2021, sau khi công an xã Bản Lang nhận được thông báo, đang tuần tra kiểm soát thì phát hiện Trần P P điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA, Sirius, màu trắng - đen, mang BKS: 25P1 - 046.00 và Đinh X điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA, Sirius, màu đen - bạc, mang BKS: 25M1 - 0901 đang đi tìm nơi bán xe có đặc điểm giống với tài sản bị mất nên tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. P và X đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phong Thổ kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng - đen, BKS: 25P1- 046.00. Số khung: RLCS5C6JODY029693, số máy: 5C6J-029718, xe đã qua sử dụng, còn hoạt động được, của chị Lý T T, có giá trị là 4.700.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khai những vấn đề liên quan đến vụ án đúng như lời khai của bị cáo, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Về trách nhiệm dân sự, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại và không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số: 86/CT-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Trần P P và Đinh X về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần P P và Đinh X về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Về điều luật: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần P P từ 12 tháng đến 15 tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh X từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ;

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Trả lại cho bị cáo Đinh X: 01 CMND mang tên Đinh X, 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA K6, đã qua sử dụng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS RC màu đỏ đen BKS 25 M1 – 0910. Số khung RLCS5C6309Y288243, Số máy 25C63 – 288295 xe đã qua sử dụng, còn hoạt động được, đã cũ, xe bị hư hỏng nhiều chỗ, không có yếm, không có gương, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong, dung tích 110 cm và 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn Thảo thu giữ của bị cáo Đinh X theo Xác khai là mua của một người không quen biết, mua không có giấy tờ. Do chưa xác định được chủ sở hữu đối với chiếc xe máy trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phong Thổ đã ra thông báo số 333a/TB ngày 26/9/2021 truy tìm chủ sở hữu, sau 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu theo quy định tại Điều 288 Bộ luật dân sự năm 2015 thì tài sản này được xác định là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Đinh X sẽ bị tịch thu, hóa giá xung quỹ nhà nước theo quy định. Trường hợp xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, khó có khả năng thi hành hình phạt tiền, đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa đồng thời không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, về trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận đối đáp với đại diện Viện kiểm sát, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở xác định các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Khoảng 8 giờ ngày 29 tháng 8 năm 2021, tại khu vực bản Vàng Thắm – Nậm Xe – Phong Thổ - Lai Châu. Các bị cáo Trần P P và Đinh X lợi dụng sơ hở của chị Lý T T đã lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu trắng – đen, BKS: 25P1 - 046.00 của chị Lý T T. Khi cả hai đang đi tìm nơi bán xe ở xã Bán Lang, huyện Phong Thổ thì bị phát hiện, bắt giữ. Trị giá tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt của chị Thận là 4.700.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo tuy ít nguy hiểm nhưng gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự do vậy phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra.

Bị cáo Trần P P có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, hiện chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Đinh X không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung và trừng phạt đối với các bị cáo.

[3] Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo P là người khởi xướng sau đó P và X cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy bị cáo P giữ vai trò chính trong vụ án này. Đây là cơ sở để phân hóa trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Đinh X: 01 CMND mang tên Đinh X, 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA K6, đã qua sử dụng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS RC màu đỏ đen BKS 25 M1 – 0910. Số khung RLCS5C6309Y288243, Số máy 25C63 – 288295 xe đã qua sử dụng, còn hoạt động được, đã cũ, xe bị hư hỏng nhiều chỗ, không có yếm, không có gương, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong, dung tích 110 cm và 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn Thảo thu giữ của bị cáo Đinh X theo X khai là mua của một người không quen biết, mua không có giấy tờ. Do chưa xác định được chủ sở hữu đối với chiếc xe máy trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phong Thổ đã ra thông báo số 333a/TB ngày 26/9/2021 truy tìm chủ sở hữu, sau 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu theo quy định tại Điều 288 Bộ luật dân sự năm 2015 thì tài sản này được xác định là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Đinh X sẽ bị tịch thu, hóa giá xung quỹ nhà nước theo quy định. Trường hợp xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Các bị cáo Trần P P và Đinh X phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình sự:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần P P 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/8/2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Khoản 3 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh X 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 9 tháng 6 ngày do bị cáo đã bị tạm giữ 92 ngày từ ngày 29/8/2021 đến ngày 29/11/2021. Bị cáo phải chấp hành 03 tháng 24 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã A, thị xã H, tỉnh A giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt đối với bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã A nhận được bản án và quyết định thi hành án của Tòa án.

Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam bởi tội phạm khác

3. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 288 Bộ luật Dân sự năm 2015

Trả lại cho bị cáo Đinh X: 01 CMND mang tên Đinh X, 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA K6, đã qua sử dụng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS RC màu đỏ đen BKS 25 M1 – 0910. Số khung RLCS5C6309Y288243, Số máy 25C63 – 288295 xe đã qua sử dụng, còn hoạt động được, đã cũ, xe bị hư hỏng nhiều chỗ, không có yếm, không có gương, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong, dung tích 110 cm và 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn Thảo thu giữ của bị cáo Đinh X theo X khai là mua của một người không quen biết, mua không có giấy tờ. Do chưa xác định được chủ sở hữu đối với chiếc xe máy trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phong Thổ đã ra thông báo số 333a/TB ngày 26/9/2021 truy tìm chủ sở hữu, sau 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu theo quy định tại Điều 288 Bộ luật dân sự năm 2015 thì tài sản này được xác định là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Đinh X sẽ bị tịch thu, hóa giá xung quỹ nhà nước theo quy định. Trường hợp xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

4. Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CQCSĐT CA huyện Phong Thổ;
- CQTHAHS CA huyện Phong Thổ;
- CCTHADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Trung Tá